

Bản án số: 155/2022/HS-ST  
Ngày 21 - 12 - 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Phạm Thu Trang

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hoàng Văn Ngân

2. Bà Vũ Thị Hoà

**- Thư ký phiên toà:** Ông Vũ Anh Tùng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà:** Ông Trịnh Ngọc Thạch - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 158/2022/TLST - HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2022/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Sinh T** - Sinh ngày 01/5/1980 tại thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Tổ 22, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quang V - Sinh năm 1936 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Dung M - Sinh năm 1942; Vợ thứ nhất là Đỗ Thị Minh H- Sinh năm 1983 (Đã ly hôn); Vợ thứ hai là Lý Thị H - Sinh năm 1980; Bị cáo có 02 con sinh, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án: 01. Bản án số 120/2019/HSST ngày 25/12/2019 của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt bị cáo Nguyễn Sinh T 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 29/3/2021 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, tính đến ngày phạm tội bị cáo chưa được xoá án tích; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy. Tại bản án số 54/2004/HSST ngày 24/6/2004 của Toà án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt bị cáo Nguyễn Sinh T 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính và hình phạt bổ sung; Bản án số 98/2017/HSST ngày 20/11/2017 của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt bị cáo Nguyễn Sinh T 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất

ma túy, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính và hình phạt bổ sung. Đối với hai bản án này, tính đến ngày phạm tội Nguyễn Sinh T đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai. “Có mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 13/10/2022, Nguyễn Sinh T điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 24P2 - 9489 từ nơi ở đến khu vực ven đường quốc lộ 4D, hướng đi Lào Cai - Sa Pa, thuộc xã Cốc San, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây Nguyễn Sinh T mua được của một người nữ giới không biết tên tuổi, địa chỉ 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau đó Nguyễn Sinh T cất giấu 02 gói ma túy này vào trong túi áo ngực bên phải phía trước đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 21 giờ 10 phút cùng ngày khi Nguyễn Sinh T đang một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24P2 - 9489 đến khu vực tổ 01, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai phối hợp Công an phường Kim Tân yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra Nguyễn Sinh T khai nhận bản thân đang cất giấu ma túy trên người. Tổ công tác đã đưa Nguyễn Sinh T cùng phương tiện, vật chứng về trụ sở Công an phường Kim Tân để làm việc. Tại đây Tổ công tác đã mời anh Bùi Văn Thiện - Sinh năm 1958, trú tại tổ 17, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai là người chứng kiến. Trước sự có mặt của người chứng kiến, Nguyễn Sinh T tự lấy từ trong túi áo ngực bên phải phía trước đang mặc ra giao nộp 02 gói giấy bạc, mở kiểm tra bên trong đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Nguyễn Sinh T khai nhận đây là ma túy Hêrôin của Nguyễn Sinh T, mục đích cất giấu là để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Tạm giữ của bị cáo Nguyễn Sinh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu MI, màu đen, số IMEI: 869617034773417, điện thoại cũ đã qua sử dụng, có vết nứt ở mặt sau điện thoại; 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila, biển kiểm soát 24P2 - 9489.

Ngày 14/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã ra quyết định trưng cầu giám định số 240 đối với chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Nguyễn Sinh T ngày 13/10/2022.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 14/10/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai và Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định: Bên trong bì niêm phong có 02 gói, mỗi gói đều được gói ngoài bằng giấy bạc, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Tổng khối lượng của số chất bột khô, màu trắng, vón cục trong 02 gói này là 0,33 gam. Trích mẫu 0,09 gam để tiến hành giám định, số vật chứng còn lại 0,24 gam hoàn lại cơ quan trưng cầu.

Tại Kết luận giám định số 257/GĐMT ngày 18/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: 0,33 (không phải ba mươi ba) gam chất

bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Nguyễn Sinh T ngày 13/10/2022 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai gửi đến giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Cáo trạng số 148/CT-VKS ngày 23/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Sinh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Sinh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Sinh T về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Sinh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo với mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,24 gam Heroine còn lại sau giám định; Tạm giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu MI, màu đen, số IMEI: 869617034773417, điện thoại cũ đã qua sử dụng, có vết nứt ở mặt sau điện thoại để đảm bảo thi hành án.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Nguyễn Sinh T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết xã hội và pháp luật, nhận thức được tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vào ngày 13/10/2022 Nguyễn Sinh T đã có hành vi mua ma túy về mục đích để sử dụng và bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật. Theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, số ma túy thu giữ được của bị cáo Nguyễn Sinh T có tổng khối lượng là 0,33 gam Hêrôin. Tại bản án số 120/2019/HSST ngày 25/12/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đã xử phạt bị cáo Nguyễn Sinh T 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy,

bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/3/2021. Tại bản án này đã xác định bị cáo tái phạm, đến ngày phạm tội mới bị cáo chưa được xoá án tích vì vậy lần phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm nguy hiểm. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Sinh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Sinh T có nhân thân xấu. Tại bản án số 54/2004/HSST ngày 24/6/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt bị cáo Nguyễn Sinh T 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính và hình phạt bổ sung; Bản án số 98/2017/HSST ngày 20/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt bị cáo Nguyễn Sinh T 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính và hình phạt bổ sung. Đối với hai bản án này, tính đến ngày phạm tội Nguyễn Sinh T đã được xoá án tích.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy, đã nhiều lần bị xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo đã không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội mà vẫn cố ý tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Sinh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Sinh T đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo được Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái tặng Bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong thi đấu đoạt 02 Huy chương Đồng Đại hội thể dục thể thao toàn quốc lần thứ IV năm 2002. Vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo không có việc làm ổn định, là đối tượng nghiện ma túy nên không có tài sản và thu nhập gì. Vì vậy không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 02 gói ma túy có tổng khối lượng là 0,33 gam Hêrôin, sau khi trích mẫu giám định còn lại 0,24 gam Hêrôin đã được tái niêm phong cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu MI, màu đen, số IMEI: 869617034773417, điện thoại cũ đã qua sử dụng, có vết nứt ở mặt sau điện thoại xét thấy bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nhưng do bị cáo còn phải thực

hiện nghĩa vụ nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm nên cần tạm giữ chiếc điện thoại trên để đảm bảo thi hành án.

Đôi 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila, biển kiểm soát 24P2 - 9489, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản của chị Lý Thị H - Sinh năm 1980, trú tại tổ 28, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Chị Lý Thị H không biết bị cáo sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi mua ma túy. Ngày 21/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã ra quyết định xử lý tài sản, trả cho chị Lý Thị Hoa chiếc xe mô tô trên là phù hợp.

[7] Về các vấn đề khác liên quan trong vụ án: Đối với người nữ giới đã bán ma túy cho Nguyễn Sinh T vào ngày 13/10/2022, do Nguyễn Sinh T không biết tên, tuổi và địa chỉ của người nữ giới này và chỉ có duy nhất lời khai của Nguyễn Sinh T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai không điều tra làm rõ được xét thấy là phù hợp.

[8] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### 1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sinh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Sinh T 05 (Năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/10/2022.

#### 2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,24 gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu giám định cùng hai mảnh giấy bạc và bì niêm phong ban đầu được niêm phong vào một bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai.

Tạm giữ của bị cáo Nguyễn Sinh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu MI, màu đen, số IMEI: 869617034773417, điện thoại cũ đã qua sử dụng, có vết nứt ở mặt sau điện thoại để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 12 năm 2022 giữa Công an thành phố Lào Cai và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai).

#### 3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Sinh T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSNDTPLC; CATPLC;
- Chi cục THADSTPLC;
- Cơ quan THAHSCATP;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thu Trang**